

Số: 1471 /TB-VP

Đồng Nai, ngày 28 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc tuyển dụng viên chức năm 2026

Căn cứ Luật Viên chức ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*nay là thành phố Đồng Nai*);

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Đồng Nai ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Văn bản số 5585/UBND-KGVX, ngày 17 tháng 09 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (*nay là thành phố Đồng Nai*) về việc hướng dẫn tạm thời về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người quản lý doanh nghiệp khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (*điều chỉnh, bổ sung tại Văn bản số 2953/UBND-KGVX ngày 12 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố*);

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-VP ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng UBND thành phố về việc tạm phân bổ biên chế công chức, viên chức, hợp đồng lao động cho các phòng, ban, trung tâm thuộc Văn phòng UBND thành phố năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 1403/KH-VP ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng UBND thành phố về việc tuyển dụng viên chức năm 2026;

Văn phòng UBND thành phố thông báo tuyển dụng viên chức năm 2026, như sau:

I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Số lượng, nhu cầu tuyển dụng: 15 viên chức, cụ thể như sau:

Stt	Vị trí việc làm	Phòng/bộ phận	Chức danh nghề nghiệp		Số lượng cần tuyển	Ghi chú
			Hạng	Mã số		
I	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch					
1	Vị trí chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại	Phòng Xúc tiến Thương mại	III	01.003	01	
2	Vị trí phát triển Thương mại điện tử và kinh tế số		III	01.003	01	
3	Vị trí Xúc tiến Du lịch	Phòng Xúc tiến Du lịch	III	01.003	04	Kinh nghiệm từ 02 năm trở lên
4	Vị trí Văn thư	Phòng Tổ chức hành chính và tài vụ	III	02.007	01	Kinh nghiệm từ 01 năm trở lên; có chứng chỉ bồi dưỡng văn thư hoặc tốt nghiệp VTLT
5	Vị trí Truyền thông		III	01.003	01	Kinh nghiệm từ 01 năm trở lên
6	Vị trí Thống kê		III	01.003	01	Kinh nghiệm từ 01 năm trở lên
7	Vị trí CNTT và chuyển đổi số		III	V.11.06.14	01	Kinh nghiệm từ 01 năm trở lên
8	Vị trí Pháp chế		III	01.003	01	
II	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố					
8	Vị trí quản trị công sở			01.003	01	Kinh nghiệm từ 03 năm trở lên
9	Vị trí tổng hợp			01.003	01	Kinh nghiệm từ 01 năm trở lên
10	Vị trí hỗ trợ tổ chức, công dân và doanh nghiệp về quản lý đất đai			01.003	01	Kinh nghiệm từ 03 năm trở lên, tốt nghiệp chuyên ngành quản lý đất đai
11	Vị trí lễ tân (hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, công dân và doanh nghiệp)			01.003	01	

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung đăng ký dự tuyển (Căn Điều 19 Luật Viên chức số 129/2025/QH15 ngày 10/12/2025)

a. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức:

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành

phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có 01 quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch;
- Đang cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên, trừ trường hợp theo quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực đối với các ngành, nghề đặc thù;
- Có đăng ký dự tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;
- Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật về hoạt động nghề nghiệp.

b. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc;
- Thuộc một trong các trường hợp không được đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định của pháp luật về hoạt động nghề nghiệp.

2. Điều kiện cụ thể theo từng vị trí

a. Về trình độ đào tạo: Tốt nghiệp THPT, có bằng từ Đại học trở lên và chuyên ngành phù hợp với vị trí tuyển dụng.

b) Về kiến thức bổ trợ

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 24/2021/TT-BGDĐT ngày 08/9/2021 (tương đương trình độ B trở lên).

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (tương đương trình độ A trở lên).

3. Đối tượng ưu tiên

a. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 8 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức quy định đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển như sau:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số; sĩ quan quân đội, quân nhân chuyên nghiệp phục viên; sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân xuất ngũ; người làm công tác cơ yếu chuyển ngành; học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân; công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động; đội viên thanh niên xung phong, trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia dự án: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

b. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả vòng 2.

III. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Thông qua hình thức xét tuyển viên chức theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Trường hợp thí sinh thuộc từng nhóm đối tượng được quy định tại Điều 7 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ thì áp dụng xét tuyển viên chức theo Điều 7.

2. Nội dung xét tuyển: Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo

yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng yêu cầu thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Căn cứ vào tính chất, đặc điểm và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, Văn phòng UBND thành phố tổ chức thi theo hình thức vấn đáp.

- Nội dung thi: Kiểm tra về kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành; đánh giá về năng lực: tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ, tính cách và các năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: Vấn đáp: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi trả lời vấn đáp).

- Thang điểm vấn đáp: 100 điểm.

2.3. Không thực hiện kiểm tra, sát hạch về ngoại ngữ đối với trường hợp xét tuyển, trừ trường hợp theo quyết định của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức *(căn cứ tại Điều 14 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức)*

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố quyết định người trúng tuyển.

3.3. Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều đơn vị sử dụng viên chức khác nhau thì việc xác định đơn vị sử dụng viên chức trúng tuyển thực hiện theo thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển của người trúng tuyển. Trường hợp số người trúng tuyển cùng đăng ký tuyển dụng vào một đơn vị sử dụng viên chức nhiều hơn số chỉ tiêu tuyển dụng của đơn vị đó thì ưu tiên lựa chọn người có kết quả tuyển dụng cao hơn. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của đơn vị sử dụng viên chức đó thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 2 Điều này.

3.4. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Người đăng ký dự tuyển viên chức thực hiện Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu 01 được ban hành kèm Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định; kèm theo bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Người đăng ký dự tuyển viên chức kê khai đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức. Đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung, thông tin trên Phiếu đăng ký dự tuyển và tình hợp pháp với các văn bằng, chứng chỉ.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Văn phòng và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ

1. Thời gian tiếp nhận

Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Văn phòng UBND thành phố. Từ ngày thông báo đến hết ngày 28 tháng 8 năm 2026.

2. Địa điểm tiếp nhận

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại: Phòng Hành chính – Tổ chức thuộc Văn phòng UBND thành phố, địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Văn Trị, phường Trần Biên, thành phố Đồng Nai (*qua bà Trần Thụy Thạch Thảo, số điện thoại 0912.780.280*).

3. Danh sách người đủ điều kiện dự tuyển

Danh sách người đủ điều kiện dự tuyển được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và thông báo trên trang điện tử của Văn phòng UBND thành phố (<https://vpubnd.dongnai.gov.vn>).

4. Lệ phí tuyển dụng

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài Chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Người đủ điều kiện xét tuyển tham gia tuyển dụng phải nộp phí là 500.000 đồng/ người.

5. Địa điểm tổ chức tuyển dụng

Địa điểm tổ chức xét tuyển viên chức: Trụ sở Khối Nhà nước thành phố (Số 02 đường Nguyễn Văn Trị, phường Trăn Biên, thành phố Đồng Nai).

6. Điện thoại liên hệ

Mọi phản ánh, thắc mắc vui lòng liên hệ trực tiếp bà Trần Thụy Thạch Thảo, Phòng Hành chính – Tổ chức, số điện thoại 0912.780.280 trong giờ hành chính để được hướng dẫn chi tiết.

Văn phòng UBND thành phố thông báo tuyển dụng viên chức để người dự tuyển biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố;
- Lãnh đạo các phòng, ban, trung tâm;
- Báo Đồng Nai (báo điện tử);
- Trang Thông tin điện tử Văn phòng UBND tp;
- Lưu: VT, HCTC (Thaottt).



CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Minh Hoàng